

Số: 958 /ĐTNN-XTĐT
v/v Đề xuất các hoạt động thuộc 02
Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2025

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2024

Kính gửi:

Cục Đầu tư nước ngoài đang tổng hợp nhu cầu kinh phí để thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư (XTĐT) sử dụng ngân sách nhà nước cấp cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Chương trình XTĐT Quốc gia năm 2025. Theo đó, các hoạt động thuộc các chương trình XTĐT được xây dựng dựa trên các yêu cầu được nêu cụ thể tại *Phụ lục gửi kèm theo*.

Căn cứ phạm vi, lĩnh vực phụ trách, đề nghị Quý Đơn vị rà soát và đề xuất các hoạt động XTĐT quan trọng, có tính khả thi cao, phù hợp với các yêu cầu đặt ra. Văn bản đề xuất hoạt động XTĐT của Quý Đơn vị đề nghị gửi về Cục Đầu tư nước ngoài **trước ngày 25 tháng 6 năm 2024** để tổng hợp. Sau thời hạn nêu trên, nếu không nhận được văn bản đăng ký, Cục Đầu tư nước ngoài xin được hiểu Quý Đơn vị không có nhu cầu và sẽ tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.

Lưu ý: Đề xuất hoạt động thuộc chương trình NSNN cấp cho Bộ KHĐT phải được gửi kèm *dự toán và thuyết minh*; hoạt động thuộc chương trình XTĐT quốc gia phải được gửi kèm *đề án và dự toán* để có cơ sở tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, đưa vào danh mục 02 Chương trình XTĐT.

Mọi thông tin xin liên hệ: Phòng Xúc tiến đầu tư, Cục Đầu tư nước ngoài (Chương trình XTĐT Quốc gia: C.Nhàn, ĐT: 0932.233.968, email: nhanphanmpi@gmail.com; Chương trình XTĐT của Bộ: A.Đức Anh, ĐT: 0912.032.632, email: ducanh28@mpi.gov.vn)

Trường hợp các hoạt động đề xuất được gửi sau thời hạn trên hoặc không đầy đủ hồ sơ nêu tại phần lưu ý, Cục Đầu tư nước ngoài xin không tổng hợp vào Chương trình XTĐT.

Cục Đầu tư nước ngoài cảm ơn sự hợp tác của Quý Đơn vị./.

Nơi nhận: *Z*

- Như trên (theo danh sách);
- Cục trưởng (để b/c);
- Các đơn vị thuộc Cục (để đề xuất);
- Lưu: VT, XTĐT.NDA



Nguyễn Anh Tuấn

Danh sách các đơn vị gửi công văn

1. Vụ Pháp chế
2. Vụ Quản lý các Khu kinh tế
3. Vụ Kinh tế địa phương và Lãnh thổ
4. Vụ Quản lý quy hoạch
5. Vụ Kết cấu hạ tầng và đô thị
6. Vụ Khoa học, Giáo dục, Tài nguyên và Môi trường
7. Cục Phát triển doanh nghiệp
8. Cục Quản lý đấu thầu
9. Học viện chính sách và phát triển
10. Trung tâm Thông tin và Dự báo Kinh tế - xã hội quốc gia
11. Viện Chiến lược phát triển
12. Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương
13. Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia
14. Văn phòng Bộ

PHỤ LỤC

YÊU CẦU ĐỐI VỚI CÁC HOẠT ĐỘNG ĐỀ NGHỊ CẤP KINH PHÍ TỪ NGUỒN KINH PHÍ XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM 2025

(kèm theo văn bản số 958 /ĐTNN-XTĐT ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Cục Đầu tư nước ngoài)

1. Định hướng xây dựng chương trình XTĐT năm 2025

Năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH 5 năm 2021-2025, đồng thời là năm tập trung tổ chức Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV. Thế và lực của đất nước sau gần 40 năm đổi mới đã lớn mạnh hơn cả về quy mô và sức cạnh tranh; tình hình chính trị-xã hội và kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, các cân đối lớn được đảm bảo; nhiều dự án trọng điểm, quan trọng quốc gia đưa vào khai thác; môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện; vị thế, uy tín của nước ta tiếp tục được nâng lên. Tuy nhiên, khó khăn, thách thức còn rất lớn, nhất là việc hoàn thành các mục tiêu của Kế hoạch phát triển KTXH 5 năm 2021-2025. Để khắc phục những khó khăn, thách thức, nhất là những diễn biến bất lợi của kinh tế khu vực và thế giới, khai thác hiệu quả các lợi thế, chuyển nguy thành cơ giúp thu hút đầu tư có chọn lọc đóng góp cho mục tiêu phát triển kinh tế bền vững, chương trình XTĐT năm 2025 cần bám sát các định hướng cơ bản sau:

(i) Tập trung thực hiện các định hướng, mục tiêu chủ yếu của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2030 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; Quy hoạch tổng thể Quốc gia; Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội vùng;

(ii) Bám sát quan điểm chỉ đạo về định hướng hợp tác ĐTNN tại Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị; Chiến lược hợp tác ĐTNN giai đoạn 2021-2030 tại Quyết định số 667/QĐ-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ; các chương trình hành động của Chính phủ và Chiến lược Quốc gia phát triển kinh tế số, xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030¹; Chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến năm 2030²; Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050³; Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030⁴.

(iii) Bám sát, cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, 3 đột phá chiến lược, 6 nhiệm vụ trọng tâm, 12 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, phù hợp với khả năng thực hiện; huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, đẩy mạnh đầu tư theo phương thức hợp tác công tư.

¹ Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Quốc gia phát triển kinh tế số, xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

² Quyết định số 2289/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến năm 2030

³ Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 01/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050

⁴ Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 11/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030

(iv) Xác định phát triển **kinh tế số, kinh tế xanh, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số**, ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ, là lựa chọn mang tính chiến lược, thúc đẩy tăng trưởng và năng lực cạnh tranh quốc gia trong dài hạn.

2. Yêu cầu đối với chương trình XTĐT 2025

(i) Các hoạt động XTĐT đảm bảo tính khả thi, hiệu quả, có mục tiêu, trọng tâm, trọng điểm, có chiến lược và tầm nhìn dài hạn. Tập trung thu hút ĐTNN có chọn lọc, hướng đến các dự án công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, dự án đầu tư xanh, có giá trị gia tăng cao, quản trị hiện đại, tạo sự kết nối lan tỏa giữa khu vực đầu tư nước ngoài và khu vực kinh tế trong nước, kết nối chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu, đề cao trách nhiệm với xã hội và bảo vệ môi trường.

(iii) Thúc đẩy hợp tác công – tư, bao gồm cả hợp tác với doanh nghiệp có vốn ĐTNN, nhất là trong phát triển các mô hình sản xuất kinh doanh, hình thành các chuỗi giá trị và ngành nghề mới; đặc biệt cần khuyến khích chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong tất cả các khâu từ sản xuất, phân phối tiêu dùng...

(iv) Đổi mới toàn diện và nâng cao hiệu quả công tác XTĐT tại chỗ thông qua việc phát hiện và giải quyết kịp thời, triệt để các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư, đồng thời chủ động đưa ra những chính sách, giải pháp hỗ trợ thiết thực, hiệu quả, phù hợp nhằm bảo đảm lợi ích của các nhà đầu tư hiện hữu, duy trì sức cạnh tranh và hấp dẫn của môi trường đầu tư Việt Nam.

(v) Đảm bảo nội dung, hình thức, phương thức thực hiện của các chương trình, hoạt động XTĐT tuân thủ quy định, pháp luật, đảm bảo yêu cầu hiệu quả và chất lượng. Tạo sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất, tương hỗ giữa xúc tiến đầu tư với xúc tiến thương mại, du lịch, ngoại giao kinh tế.

(vi) Khuyến khích các hoạt động XTĐT mang tính liên ngành, liên vùng; tăng cường xã hội hóa hoạt động xúc tiến đầu tư.

3. Biểu mẫu báo cáo

Biểu mẫu đề xuất chương trình XTĐT Quốc gia và chương trình XTĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư năm 2024 thực hiện theo quy định tại Phụ lục C, Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định về mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư và Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT).

4. Về đối tượng không được cấp kinh phí từ nguồn XTĐT của Bộ

Các hoạt động sau sẽ **không** được cấp kinh phí (do kiểm toán thông báo các hoạt động này không mang tính chất xúc tiến đầu tư hoặc đã được bố trí từ nguồn kinh phí khác):

- Mua sắm tài sản, thiết bị.
- Chi tiền xăng xe, văn phòng phẩm, điện thoại, công tác phí (không thuộc các hoạt động đã được phê duyệt).
- Nâng cấp, duy trì và quản trị trang web.
- Các hoạt động xây dựng văn bản pháp luật không mang tính chất xúc tiến đầu tư.